

KẾ HOẠCH

Tự đánh giá chất lượng trường năm 2025

1. Mục tiêu tự đánh giá chất lượng

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và HSSV trong toàn Trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, qua đó huy động tất cả các đơn vị trong toàn Trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng.

- Thu thập, xử lý thông tin và minh chứng để chứng minh mức độ đạt được của Nhà trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của trường cao đẳng.

- Xây dựng kế hoạch, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đã đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt, qua đó giúp Nhà trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng Trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu Nhà trường.

2. Yêu cầu tự đánh giá chất lượng

- Đảm bảo đánh giá toàn bộ hoạt động của Trường, tại tất cả phân hiệu.

- Có sự tham gia của tất cả đơn vị, cá nhân có liên quan Trường.

- Đánh giá theo hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành và các hướng dẫn có liên quan.

- Đảm bảo trung thực, khách quan, đầy đủ minh chứng hợp lệ để chứng minh cho nhận định trong tự đánh giá chất lượng.

- Kết quả tự đánh giá chất lượng phải được công khai trong nội bộ Trường, được cập nhật vào cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và được lưu trữ cùng toàn bộ minh chứng, tài liệu liên quan.

3. Công cụ tự đánh giá chất lượng

Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp ban hành theo Thông tư số 14/2024 ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

4. Quy trình tự đánh giá chất lượng

Quy trình thực hiện tự đánh giá chất lượng được quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể như sau:

- Thành lập Hội đồng Tự đánh giá chất lượng.

- Thực hiện đánh giá chất lượng.

- Thông qua và phê duyệt Báo cáo Tự đánh giá chất lượng.

- Công bố Báo cáo Tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

5. Nhiệm vụ chung

5.1. Đối với Hội đồng Tự đánh giá chất lượng trường

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch Tự đánh giá chất lượng trường;

- Thông qua Báo cáo Tự đánh giá chất lượng và các biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng trường.

- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong nội bộ Trường và gửi báo cáo về Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục Hà Nội đúng thời hạn quy định.

5.2. Đối với các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu thuộc Trường

Giao Phòng KĐCLĐT chủ trì, các đơn vị khác phối hợp thực hiện tự đánh giá chất lượng trường với các nội dung sau:

- Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và các hướng dẫn có liên quan của cơ quan quản lý nhà nước;

- Tổng hợp và viết Báo cáo Tự đánh giá chất lượng theo mẫu quy định;

- Lấy ý kiến các đơn vị liên quan thuộc Trường, tổng hợp và hoàn thiện báo cáo, gửi Hội đồng Tự đánh giá chất lượng trường.

- Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Trường.

6. Phân công thành viên Hội đồng Tự đánh giá chất lượng trường

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng Tự đánh giá chất lượng phụ trách
I	Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý		
1	TC 1.1	Phòng TC-HC	B. Phan Thị Thu Hương
2	TC 1.2	Phòng TC-HC	Ô. Đặng Trung Kiên
3	TC 1.3	Phòng KĐCLĐT	Ô. Trần Minh Thụ
4	TC 1.4	Phòng KĐCLĐT	Ô. Trần Minh Thụ
5	TC 1.5	Hội đồng trường, Phòng TC-HC, Công đoàn, Đoàn thanh niên CSHCM	B. Phan Thị Thu Hương
II	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo		
1	TC 2.1	Phòng ĐT, Trung tâm TVGDNN, Trung tâm NC&CGKHCN, các phân hiệu	B. Đặng Thanh Phương
2	TC 2.2	Phòng ĐT, Trung tâm TVGDNN, Trung tâm NC&CGKHCN, các phân hiệu	B. Đặng Thanh Phương
3	TC 2.3	Phòng ĐT, Phòng KĐCLĐT, các phân hiệu, các khoa	Ô. Khuất Đức Thắng
4	TC 2.4	Phòng ĐT; các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN	Ô. Khuất Đức Thắng
5	TC 2.5	Phòng ĐT; các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN	B. Nguyễn Thị Hồng
6	TC 2.6	Phòng ĐT, Phòng CTHSSV, Phòng TCKT; các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN	Ô. Khuất Đức Thắng

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng Tự đánh giá chất lượng phụ trách
7	TC 2.7	Phòng ĐT, phòng KĐCLĐT; các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN	Ô. Trần Minh Thu
8	TC 2.8	Các khoa, các phân hiệu, phòng KĐCLĐT	B. Trịnh Thị Huyền
III	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động		
1	TC 3.1	Phòng TC-HC, phòng KĐCLĐT	Ô. Đặng Trung Kiên
2	TC 3.2	Phòng TC-HC, phòng TCKT, các phân hiệu	Ô. Đặng Trung Kiên
3	TC 3.3	Phòng TC-HC	Ô. Đặng Trung Kiên
4	TC 3.4	Các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN, phòng ĐT, phòng KĐCLĐT	B. Trịnh Thị Huyền
5	TC 3.5	Phòng TC-HC, phòng TCKT	Ô. Đặng Trung Kiên
6	TC 3.6	Phòng TC-HC, các khoa, các phân hiệu	Ô. Đặng Trung Kiên
7	TC 3.7	Phòng TC-HC	Ô. Đặng Trung Kiên
IV	Tiêu chí 4: Chương trình đào tạo, giáo trình		
1	TC 4.1	Phòng ĐT, Phòng KĐCLĐT, các khoa	Ô. Khuất Đức Thắng
2	TC 4.2	Phòng ĐT, các khoa	Ô. Khuất Đức Thắng
3	TC 4.3	Phòng ĐT, các khoa	Ô. Khuất Đức Thắng
4	TC 4.4	Phòng ĐT, các khoa	Ô. Khuất Đức Thắng
5	TC 4.5	Phòng ĐT, Phòng KĐCLĐT, các khoa	Ô. Khuất Đức Thắng
6	TC 4.6	Phòng ĐT, các khoa	Ô. Hoàng Hải Tiên
7	TC 4.7	Phòng ĐT, các khoa	Ô. Hoàng Hải Tiên
V	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện		
1	TC 5.1	Phòng QLTB&XDCCB, phòng KĐCLĐT	Ô. Trần Đức Hoàng
2	TC 5.2	Phòng QLTB&XDCCB, các phân hiệu, TTĐTKTĐS Mê Linh, TTĐTKTĐS Sài Gòn	Ô. Trần Đức Hoàng
3	TC 5.3	Phòng QLTB&XDCCB, các phân hiệu, TTĐTKTĐS Mê Linh, TTĐTKTĐS Sài Gòn; phòng ĐT, các khoa, TT NC&CGKHCN	Ô. Trần Đức Hoàng
4	TC 5.4	Phòng QLTB&XDCCB, các phân hiệu, TTĐTKTĐS Mê Linh, TTĐTKTĐS Sài Gòn; phòng TCHC	Ô. Trần Đức Hoàng
5	TC 5.5	Phòng QLTB&XDCCB, các khoa, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN	Ô. Trần Đức Hoàng
6	TC 5.6	Phòng QLTB&XDCCB, các khoa chuyên môn, các phân hiệu; phòng KĐCLĐT, phòng TCKT	Ô. Trần Đức Hoàng
7	TC 5.7	Phòng ĐT, Phòng QLTB&XDCCB, các phân hiệu, Trung tâm NC&CGKHCN	Ô. Trần Đức Hoàng
8	TC 5.8	Phòng ĐT, các phân hiệu	Ô. Khuất Đức Thắng
VI	Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế		
1	TC 6.1	TT.NC&CGKHCN, phòng TC-HC, Phòng	Ô. Nguyễn Mạnh Cường

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị thực hiện	Cán bộ Hội đồng Tự đánh giá chất lượng phụ trách
		TCKT, các phân hiệu	
2	TC 6.2	Trung tâm NC&CGKHCN; Phòng TCKT, Phòng QLTB&XDCB, các phân hiệu	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
3	TC 6.3	Trung tâm NC&CGKHCN; các khoa; các phân hiệu	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
4	TC 6.4	Trung tâm NC&CGKHCN; các khoa; các phân hiệu, Phòng TCKT, Phòng QLTB&XDCB	Ô. Nguyễn Mạnh Cường
VII	Tiêu chí 7: Người học và hoạt động hỗ trợ người học		
1	TC 7.1	Phòng CTHSSV; TTTVGDNN, TTNC&CGKHCN Phòng ĐT, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
2	TC 7.2	Phòng CTHSSV, phòng ĐT, phòng TCKT, các phân hiệu	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
3	TC 7.3	Phòng CTHSSV, phòng ĐT, phòng TCKT, phòng TCHC, phòng QLTB&XDCB, các phân hiệu, Đoàn TNCSHCM, TTTVGDNN	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
4	TC 7.4	Phòng CTHSSV, các phân hiệu, Đoàn TNCSHCM, TTNC&CGKHCN	B. Nguyễn Thị Hồng
5	TC 7.5	Phòng CTHSSV, phòng TCHC, phòng QLTB&XDCB, các phân hiệu, Đoàn TNCSHCM, TTTVGDNN	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
VIII	Tiêu chí 8: Giám sát, đánh giá chất lượng		
1	TC 8.1	Phòng ĐT, Phòng CTHSSV	Ô. Khuất Đức Thắng
2	TC 8.2	Phòng ĐT, Phòng KĐCLĐT	Ô. Khuất Đức Thắng
3	TC 8.3	Phòng TCHC, Phòng KĐCLĐT	Ô. Đặng Trung Kiên
4	TC 8.4	Phòng CTHSSV, Phòng KĐCLĐT	Ô. Phạm Ngọc Hoàn
5	TC 8.5	Phòng KĐCLĐT	Ô. Trần Minh Thụ
6	TC 8.6	TTTVGDNN, Phòng CTHSSV, Phòng KĐCLĐT	B. Đặng Thanh Phương

6. Nội dung công việc - thời gian thực hiện

Thời gian	Công việc	Đơn vị thực hiện
Từ ngày 15/9 đến ngày 16/9/2025	Xây dựng Kế hoạch Tự đánh giá chất lượng trường; Thành lập Hội đồng Tự đánh giá chất lượng trường.	Phòng KĐCLĐT tham mưu
17/9 – 10/10	Tổng hợp và nghiên cứu các văn bản hướng dẫn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Soạn thảo mẫu đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn	Phòng KĐCLĐT
13/10 - 17/10	Các đơn vị thu thập minh chứng, số liệu, tự đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn	Các đơn vị
20/10 – 24/10	Thẩm định, góp ý hoàn thiện nội dung đánh giá	Phòng KĐCLĐT; các thành viên Hội đồng
27/10 – 07/11	Tổng hợp viết Dự thảo báo cáo tự đánh giá chất	Phòng KĐCLĐT

Thời gian	Công việc	Đơn vị thực hiện
	lượng trường	
10/11 - 14/11	Lấy ý kiến Dự thảo các bên liên quan	Phòng KĐCLĐT
17/11 – 18/11	Chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo.	Phòng KĐCLĐT
19/11	Thông qua báo cáo.	Hội đồng
20/11-28/11	Công bố báo cáo.	Hội đồng
01/12 – 20/12	Xây dựng kế hoạch cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo.	Phòng KĐCLĐT
08/12 - 15/12	Viết báo cáo tự đánh giá chất lượng trường gửi TCT ĐSVN và cơ quan quản lý Nhà nước.	Phòng KĐCLĐT

* **Yêu cầu chung:** Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, Unicode, cỡ chữ 13.

8. Kinh phí đảm bảo

Kinh phí hoạt động tự đánh giá chất lượng trường thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Nhà trường năm 2025, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Yêu cầu tất cả các phòng, khoa, trung tâm và phân hiệu của Trường tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo yêu cầu của Kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- Cục GDNN&GDTX -Bộ GDĐT (để b/c);
- Sở GD Hà Nội (để b/c);
- TCT ĐSVN (để b/c);
- Hội đồng trường (để b/c);
- Các phòng, khoa, trung tâm, phân hiệu;
- Lưu: VT, KĐCLĐT.



TS. Trương Trọng Vương